

Số: 3818/2026/QĐST-HNGĐ *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2026*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 2753/2026/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2026 về việc “Tranh chấp ly hôn”;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 21/3/2026 của Ủy ban nhân dân Phường 26, quận Bình Thạnh (Nay là phường Bình Thạnh), Thành phố Hồ Chí Minh cho bà Nguyễn Thùy Dung và ông Ngô Trung Nguyên;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thùy Dung, sinh ngày 10/6/1985

CCCD số: 026185006233

Bị đơn: Ông Ngô Trung Nguyên, sinh ngày 18/12/1983

CCCD số: 079083006867

Cùng địa chỉ: 557 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Khu phố 9, phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thùy Dung và ông Ngô Trung Nguyên thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thùy Dung và ông Ngô Trung Nguyên thỏa thuận giao 04 con Ngô Bình An, sinh ngày 26/9/2014; Ngô Khải Minh, sinh ngày 10/9/2011; Ngô Mỹ An, sinh ngày 16/4/2018; Ngô Khải Ân, sinh ngày 15/10/2021 cho bà Nguyễn Thùy Dung trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Dung có đủ điều kiện nuôi con nên không yêu cầu ông Ngô Trung Nguyên cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Ông Ngô Trung Nguyên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn: 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng bà Nguyễn Thùy Dung tự nguyện chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000525 ngày 02/7/2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Dung số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- VKSND Khu vực 5;
- Phòng THADS Khu vực 5;
- UBND nơi cấp giấy CNKH;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ái Long